

Số: **9156** /BCT-PC

Hà Nội, ngày **20** tháng **11** năm 2025

V/v góp ý dự thảo Báo cáo nghiên cứu, xây dựng Đề án “Hoàn thiện cấu trúc hệ thống pháp luật Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới”

Kính gửi: Bộ Tư pháp

Trả lời Công văn số 7192/BTP-CLKHPL ngày 11 tháng 11 năm 2025 của Bộ Tư pháp về việc đề nghị góp ý dự thảo Báo cáo nghiên cứu, xây dựng Đề án “Hoàn thiện cấu trúc hệ thống pháp luật Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới”, Bộ Công Thương có ý kiến như sau:

1. Bộ Công Thương cơ bản thống nhất sự cần thiết xây dựng Đề án, cấu trúc và những nội dung mang tính cơ sở lý luận (mục đích, phạm vi, yêu cầu và phương pháp tiếp cận) của Báo cáo nghiên cứu, xây dựng Đề án “Hoàn thiện cấu trúc hệ thống pháp luật Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới”.

2. Để góp phần hoàn thiện nội dung Báo cáo, Bộ Công Thương tham gia một số ý kiến như sau:

2.1. Về đánh giá thực trạng cấu trúc hệ thống pháp luật Việt Nam

+ Về cấu trúc nội dung, tại trang 40 đề nghị bổ sung thông tin chi tiết về phân nhóm nội dung và số lượng văn bản trong các lĩnh vực trọng yếu của nền kinh tế, điển hình là các lĩnh vực pháp luật ngành Công Thương (chi tiết tương tự như nội dung báo cáo về pháp luật trong lĩnh vực phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo hoặc lĩnh vực pháp luật về quản lý, sử dụng tài nguyên, bảo vệ môi trường và thích ứng với biến đổi khí hậu).

+ Về cấu trúc hình thức, tại trang 53 đề nghị rà soát lại nội dung báo cáo “Việt Nam đã thiết lập và duy trì hệ thống văn bản quy phạm pháp luật theo thứ bậc rõ ràng: Hiến pháp > Luật/Pháp lệnh > Nghị định > Thông tư > Văn bản quy phạm pháp luật của Chính quyền địa phương” đảm bảo phù hợp, thống nhất với quy định về hệ thống văn bản quy phạm pháp luật tại Điều 4 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025 (được sửa đổi, bổ sung tại Luật số 87/2025/QH15).

+ Về nguồn pháp luật thành văn (bên cạnh nguồn văn bản quy phạm pháp luật), tại trang 55-56, đề nghị xem xét bổ sung văn bản “*Hướng dẫn áp dụng văn bản quy phạm pháp luật*” quy định tại Điều 61 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025. Mặc dù, các văn bản dạng này không làm phát sinh quy phạm mới nhưng có ý nghĩa quan trọng cho việc vận hành các quy phạm pháp luật được hướng dẫn trong thực tế, góp phần đưa “cuộc sống vào pháp luật”.

+ Về cơ chế vận hành, đề nghị xem xét, bổ sung các công tác sau: “công tác rà soát văn bản quy phạm pháp luật”, “công tác hợp nhất văn bản quy phạm pháp luật”.

2.2. Về mục tiêu hoàn thiện cấu trúc hệ thống pháp luật giai đoạn 2026-2031 và các giai đoạn tiếp theo (mục III phần III)

Đề nghị nghiên cứu, bổ sung các mục tiêu cụ thể về hoàn thiện cấu trúc hệ thống pháp luật phù hợp cho từng giai đoạn như sau: giai đoạn 2026-2031 và giai đoạn 2031 tầm nhìn đến 2045. Đồng thời đề nghị lưu ý đồng bộ các mục tiêu tại Đề án “Hoàn thiện cấu trúc hệ thống pháp luật Việt Nam” và Văn kiện Đại hội Đảng XIV, các Nghị quyết chuyên đề có liên quan.

2.3. Về giải pháp hoàn thiện cấu trúc hệ thống pháp luật (mục V phần III)

+ Về giải pháp hoàn thiện cấu trúc hình thức, đề nghị lưu ý, thẩm quyền văn bản quy phạm pháp luật không chỉ được quy định tại Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật mà còn được quy định tại các Luật về Tổ chức bộ máy nhà nước (Luật Tổ chức Quốc hội, Luật Tổ chức Chính phủ...vv), do đó tại trang 95-96 đề nghị nghiên cứu, bổ sung kiến nghị sửa đổi văn bản quy phạm pháp luật khác như đã nêu bên cạnh kiến nghị “ban hành, sửa đổi Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật”.

+ Về giải pháp trong nhóm lĩnh vực Công Thương (khoản 2.1.1 mục V), tại dòng 16 từ trên xuống trang 104 dự thảo Báo cáo đề nghị chỉnh lý “Luật về Sở giao dịch hàng hóa” thành “Luật Giao dịch hàng hóa phái sinh”.

+ Về mục II Phụ lục 1B (lĩnh vực Công Thương), đề nghị điều chỉnh, bổ sung tên văn bản và năm thực hiện sửa đổi, ban hành như sau:

- (1) Luật Thương mại năm 2005 – Thời gian sửa đổi, ban hành: năm 2027.
- (2) Luật Quản lý ngoại thương - Thời gian sửa đổi, ban hành: năm 2028.
- (3) Luật Phòng vệ thương mại - Thời gian sửa đổi, ban hành: năm 2029.
- (4) Luật Cạnh tranh năm 2018 (thực hiện tại Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thương mại, Luật Cạnh tranh, Luật Quản lý ngoại thương, Luật Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng) - Thời gian sửa đổi, ban hành: năm 2026.
- (5) Luật Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng năm 2023 (thực hiện tại Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thương mại, Luật Cạnh tranh, Luật Quản lý ngoại thương, Luật Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng) - Thời gian sửa đổi, ban hành: năm 2026.
- (6) Luật Điện lực năm 2024 - Thời gian sửa đổi, bổ sung: năm 2026.
- (7) Luật Dầu khí năm 2022 - Thời gian sửa đổi, ban hành: năm 2026.
- (8) Luật Công nghiệp trọng điểm - Thời gian sửa đổi, ban hành: năm 2026
- (9) Luật Thương mại điện tử - Thời gian sửa đổi, ban hành tại kỳ họp thứ 10 Quốc hội khóa XV.

(10) Luật Giao dịch hàng hóa phái sinh - Thời gian sửa đổi, ban hành: năm 2026.

(11) Pháp lệnh Quản lý thị trường năm 2016 - Thời gian sửa đổi, ban hành: năm 2027.

Đối với các văn bản đề nghị giữ nguyên gồm: Luật Sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả năm 2010 (sửa đổi năm 2025); Luật Hóa chất năm 2025; Pháp lệnh Xử lý tối huệ quốc và Xử lý quốc gia trong thương mại quốc tế năm 2002.

+ Về mục II Phụ lục 1B (lĩnh vực Ngân hàng), đề nghị bỏ “*Pháp lệnh về Quản lý thị trường năm 2016*” do thuộc lĩnh vực Công Thương.

+ Tại Báo cáo, đề nghị xem xét lược bỏ những nội dung mang tính chất dự đoán (thậm chí là suy đoán) như đề xuất tên một số dự án luật cụ thể (ngoài những Luật đã có trong Định hướng của Chính phủ gửi Quốc hội).

3. Về giải pháp hoàn thiện cấu trúc pháp luật hệ thống pháp luật

3.1. Về đề xuất bổ sung Chương Mở đầu hoặc điều khoản mục đích ban hành

Bộ Công Thương thống nhất với đề xuất bổ sung Chương Mở đầu hoặc điều khoản mục đích ban hành tại các dự án Luật. Bộ Công Thương đề nghị bổ sung tại Báo cáo những nội dung cơ bản của nội dung trên gồm:

(1) Thể hiện căn cứ chính trị là các chủ trương, đường lối của Đảng (văn kiện cụ thể của cấp có thẩm quyền của Đảng);

(2) Căn cứ diễn giải tinh thần điều khoản cụ thể của Hiến pháp;

(3) Các Chính sách đã được Chính phủ thông qua làm cơ sở quy phạm hóa (tên Nghị quyết của Chính phủ thông qua chính sách);

(4) Báo cáo của UBTVQH khi trình Dự án Luật ra Quốc hội để thể hiện rõ quá trình thảo luận, tiếp thu, giải trình ý kiến của Quốc hội.

Các nội dung nêu trên đang được quy định tại khoản 2 Điều 60 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật 2025 nhưng chưa được thực hiện trên thực tế.

3.2. Về việc thể chế hóa chủ trương, đường lối của Đảng nhanh chóng, kịp thời

Bộ Công Thương thống nhất cần có giải pháp để thể chế hóa kịp thời chủ trương, đường lối của Đảng nhanh chóng thành pháp luật. Để thực hiện việc này, đề nghị cần bổ sung quan điểm, định hướng rõ việc ban hành các chủ trương, đường lối, quan điểm “*mang tính hành động*” như được thể hiện mạnh mẽ tại Dự thảo Văn kiện đại hội XIV của Đảng. Theo đó, các Văn bản chỉ đạo, Kết luận, Nghị quyết của Đảng sẽ đi kèm với Chương trình hành động cụ thể ngay với danh mục, tên các dự án xây dựng thể chế cụ thể để rút ngắn hơn nữa các trình tự, thủ tục trong quá trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật. Thực hiện theo hướng này là cơ sở quan trọng để quy phạm hóa Chương Mở đầu hoặc điều khoản về mục đích ban hành như đã nêu trên.

3.3. Về xác định tính chuyên ngành giữa các luật thuộc phạm vi ngành, lĩnh vực khác nhau

Bộ Công Thương thống nhất với nguyên tắc ưu tiên áp dụng luật chuyên ngành, đặc thù so với luật chung. Tuy nhiên, qua thể hiện tại Dự thảo Báo cáo, việc áp dụng nguyên tắc nói trên chỉ được áp dụng trong hệ thống pháp luật của ngành, lĩnh vực đó; chưa xử lý được việc áp dụng pháp luật giữa pháp luật của các ngành, lĩnh vực khác nhau (ví dụ lĩnh vực công thương với lĩnh vực xây dựng). Trường hợp có mâu thuẫn, chồng chéo giữa các hệ thống pháp luật thuộc lĩnh vực khác nhau thì chưa có cơ chế xử lý hiệu quả.

Trên đây là ý kiến của Bộ Công Thương gửi Quý Bộ tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Các đ/c Lãnh đạo Bộ;
- Các đơn vị thuộc Bộ;
- Lưu: VT, PC (TH, giangnghi).

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Nguyễn Sinh Nhật Tân

